

ATHENS: V. MOIRA, INDUSTRIAL AREA MANDRA, 19600, ATHENS, GREECE, TEL: +30 210 5557579, FAX: +30 210 5558482

THESSALONIKI: 10TH KM N.R THESSALONIKIS-POLIGIROU, 57001, THERMI THESSALONIKI, GREECE, TEL: +30 2310 467275, FAX: 2310 463442

## Epoxol® Floor Elastic

Hệ thống epoxy hai thành phần không dung môi đàn hồi đa dụng

### Lĩnh vực ứng dụng



**Epoxol® Floor Elastic** là vữa láng có thể được ứng dụng trên sàn gốc xi măng nơi cần có cường độ cơ học cao và khả năng kháng hóa chất, như nhà xưởng, phòng thí nghiệm, nhà kho, chợ thực phẩm, bãi đỗ xe, gara, lò mổ, kho đông lạnh, bệnh viện, trường học, vv. Do khả năng trám điền khe nứt và điểm trũng hoàn hảo của nó và khả năng đàn hồi của nó, **Epoxol® Floor Elastic** cũng được khuyến dùng cho sửa chữa và cải tạo sàn cũ.

### Đặc tính / Ưu điểm

**Epoxol® Floor Elastic** là hệ thống epoxy hai thành phần cải tiến được sản xuất từ nhựa chất lượng cao và chất tăng cứng, không dung môi, với khả năng đàn hồi cao, khả năng kháng hóa chất (kiềm, dung dịch axit, nước, dầu lửa và nhiều dung môi) và chịu mài mòn tốt.

Tuân thủ các quy định 2004/42/EC về giới hạn V.O.C. trong sơn và vec-ni.

Chứng nhận: No 01750/015/000 of Phòng thí nghiệm hóa học quốc gia Hy Lạp (tháng 7 năm 2006), về vấn đề tiếp xúc với thực phẩm lâu dài theo các quy định Châu Âu 1935/2004, 1895/2005.

### Đặc điểm kỹ thuật

Hình thức: Bóng

Tỷ trọng (EN ISO 2811.01): 1,45kg/l (phầnA), 0,98 kg/l (PhầnB)

Tỷ lệ trộn (theo trọng lượng): 100A:80B

Định mức tiêu thụ: 500-650gr/m<sup>2</sup>/lớp (tùy theo mặt nền)

Nhiệt độ mặt nền: +12°C đến +35°C

Nhiệt độ môi trường: +12°C đến +35°C

Độ ẩm mặt nền: <4%

Độ ẩm môi trường: <70%

Đông cứng hoàn toàn: ~ 7 ngày

Chịu mài mòn: 28mg - Taber Test ASTM D 4060 (CS 10/1000/1000)

Cường độ bám dính (EN 13892-8): ≥ 2,5 N/mm<sup>2</sup>

Độ cứng (Shore D, ASTM 2240): 40 (ở +25°C)

Chịu nhiệt: -50°C đến +80°C

### Thời gian sống

Nhiệt độ	Thời gian
+12°C	1,5 giờ
+25°C	1 giờ
+30°C	1 giờ

ATHENS: V. MOIRA, INDUSTRIAL AREA MANDRA, 19600, ATHENS, GREECE, TEL: +30 210 5557579, FAX: +30 210 5558482

THESSALONIKI: 10TH KM N.R THESSALONIKIS-POLIGIROU, 57001, THERMI THESSALONIKI, GREECE, TEL: +30 2310 467275, FAX: 2310 463442

## Epoxol® Floor Elastic

Hệ thống epoxy hai thành phần không dung môi đàn hồi đa dụng

### Lớp phủ

Nhiệt độ	Thời gian
+12°C	48 giờ
+25°C	48 giờ
+30°C	48 giờ

### Có thể bước lên

Nhiệt độ	Thời gian
+12°C	48 giờ
+25°C	48 giờ
+30°C	48 giờ

### Chuẩn bị mặt nền

Mặt nền bê tông phải vững chắc và đủ cường độ chịu nén (tối thiểu 25N/mm<sup>2</sup>) với độ bền căng tối thiểu 1.5 N/mm<sup>2</sup>. Mặt nền phải sạch, khô (độ ẩm bề mặt phải <4%) và không bám các chất ô nhiễm, như bụi, đất, dầu, mỡ, sơn và các chất xử lý bề mặt, vv. Mặt nền bê tông phải được làm sạch bằng biện pháp phun cát hoặc cào xước để loại bỏ hồ xi măng và đạt bề mặt kết cấu mở. Hơn nữa, các điểm trũng trên bề mặt bê tông mới cần được làm phẳng để tránh lãng phí vật liệu và đạt độ bám dính tốt hơn.

### Quét lót

#### Bề mặt xây dựng

Quét/lăn/phun một lớp **Epoxol® Primer** (pha với 10% (trọng lượng) Neotex 1021) (2 lớp trong trường hợp mặt nền có độ xốp cao). Trước khi thi công, trộn kỹ hai thành phần A&B với nhau theo tỷ lệ đóng sẵn bằng máy trộn tốc độ chậm khoảng 2-3 phút. Khi độ ẩm mặt nền >4% hoặc độ ẩm gia tăng trên bề mặt, cần phải quét lót bằng **Neopox® Primer AY**. Nếu không thì quét lót bằng **Epoxol® Primer SF** (sơn lót epoxy không dung môi) hoặc nếu độ ẩm mặt nền lên tới 8%, nếu độ ẩm không gia tăng và nhiệt độ mặt nền >+12°C bề mặt cần được quét lót bằng sơn lót gốc nước **Acqua® Primer**.

#### Bề mặt kim loại

Bề mặt phải sạch gỉ sét và được làm sạch bằng cách chải, mài hoặc phun cát. Sau đó quét một lớp

**Neopox® Special Primer 1225** pha 8-10% với dung môi **Neotex® 1021** để chống gỉ. Trước khi quét lót, trộn kỹ hai thành phần với nhau và quét/lăn/phun trong vòng 3 giờ.

### Hướng dẫn sử dụng

Sau khi lớp lót đã khô, **Epoxol® Floor Elastic** được thi công bằng dao phết hoặc chổi. Trộn kỹ 2 thành phần A&B với nhau theo tỷ lệ đóng sẵn theo trọng lượng. **Epoxol® Floor Elastic** phải được trộn kỹ bằng máy trộn tốc độ chậm và quan trọng là phải trộn kỹ hỗn hợp ở cạnh và đáy thùng. Trộn liên tục khoảng 3-5 phút đến khi hỗn hợp thành vữa epoxy đồng đều.

ATHENS:V.MOIRA, INDUSTRIAL AREA MANDRA, 19600, ATHENS, GREECE, TEL:+30 210 5557579, FAX:+30 210 5558482

THESSALONIKI: 10TH KM N.R THESSALONIKIS-POLIGIROU, 57001, THERMI THESSALONIKI, GREECE, TEL:+30 2310 467275, FAX: 2310 463442

## Epoxol® Floor Elastic

*Hệ thống epoxy hai thành phần không dung môi đàn hồi đa dụng*

### Lưu ý

- Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao trong thời gian thi công sẽ kéo dài thời gian khô.
- Bề tông mới phải được lưu hóa tối thiểu 4 tuần trước khi ứng dụng sản phẩm.
- Để tránh bọt khí hình thành trên bề mặt, lăn bằng con lăn mấu.
- Nếu tiếp xúc trực tiếp và liên tục với tia cực tím, có thể gây phấn hóa.
- Khi vữa epoxy được ứng dụng lớp mỏng, nứt và lỗ hổng cần được trám đầy bằng **Epoxol® Putty**.
- Sau khi khuấy kỹ hỗn hợp, đổ vữa ra càng sớm càng tốt để ngăn ngừa tăng nhiệt và polyme hóa trong thùng.
- Nhiệt độ mặt nền phải ở tối thiểu 3°C trên điểm sương để giảm nguy cơ ngưng tụ.

### Vệ sinh dụng cụ

Dùng dung môi **Neotex® 1021** để rửa sạch ngay sau khi sử dụng.

### Tẩy vết bẩn

Dùng dung môi **Neotex® 1021** khi vết bẩn vẫn còn tươi và ẩm. Khi đã đông cứng dùng biện pháp cơ học.

**Màu sắc:** Be(RAL 1015), ghi(RAL 7047), đất nung (RAL 3009).

**Đóng gói:** Bộ 18kg theo tỷ lệ ấn định

### Thời hạn sử dụng

3 năm (5-45°C) khi còn nguyên thùng.

### Vật liệu phụ trợ

**Epoxol® Primer:** Bộ 5kg, 10kg

**Epoxol® Primer SF:** Bộ 10kg

**Neopox® Primer AY:** Bộ 5kg

**Acqua® Primer:** Bộ 7kg

**Neopox® Special Primer 1225:** Bộ 1kg, 5kg

**Solvent Neotex® 1021:** Thùng thiếc 1kg, 5kg, 20kg

**Epoxol® Putty:** Bộ 1kg, 6kg, 20kg